



SỰ KIẾN VÀ VẤN ĐỀ

# Dấu ấn khoa học và công nghệ Nghệ An năm 2020

□ TRẦN QUỐC THÀNH\*  
□□ HOÀNG NGHĨA NHẠC\*\*  
□□□ NGUYỄN THỊ MINH TÚ\*\*\*

**1** . **Hoạt động quản lý nhà nước về KH&CN:** Năm 2020, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được hoàn thiện theo hướng gắn kết và phục vụ trực tiếp cho việc tăng trưởng kinh tế xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh; tạo môi trường pháp lý cho các doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh, chuyển giao, đổi mới công nghệ; hỗ trợ hoạt động và đầu tư cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; triển khai các hoạt động kết nối cung cầu công nghệ, phát triển thị trường KH&CN như: Nghị quyết

03/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết 12/2020/NQ-HĐND ngày 13/11/2020 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh đến năm 2025. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển nhanh và bền vững ở Nghệ An đến 2025.

Đối với công tác thanh tra, tiêu chuẩn đo

\* Th.S - Giám đốc Sở KH&CN Nghệ An

\*\* Th.S - Phó GD Sở KH&CN Nghệ An

\*\*\* Th.S - Giám đốc Trung tâm KHXH&NV Nghệ An

lường chất lượng được đẩy mạnh, đặc biệt là vai trò cơ quan đầu mối quản lý nhà nước về chất lượng hàng hóa. Hỗ trợ tích cực doanh nghiệp xây dựng, công bố, áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn ngoài cho sản phẩm, hàng hóa, áp dụng các hệ thống, công cụ quản lý chất lượng tiên tiến, áp dụng mã số, mã vạch cho sản phẩm hàng hóa. Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được trên 50.000 sản phẩm, phương tiện đo lường các loại/năm.

## **2. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ có đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh**

Với 81 đề tài, dự án đang triển khai (16 dự án cấp quốc gia và 65 đề tài, dự án cấp tỉnh), đã giúp các tổ chức KH&CN, các doanh nghiệp, các đơn vị sự nghiệp và các địa phương tiếp nhận, làm chủ và phát triển gần 140 quy trình kỹ thuật.

Trong nông nghiệp đã tích cực thúc đẩy liên kết trong sản xuất, lấy doanh nghiệp làm nòng cốt để sản xuất theo chuỗi sản phẩm, chuỗi giá trị; đã có nhiều mô hình sản xuất theo chuỗi sản phẩm, chuỗi giá trị thành công như sản xuất lúa Japonica J02; chuỗi sản xuất lạc, chuỗi sản xuất chè, chuỗi sản xuất dược liệu cà gai leo, chuỗi sản xuất khoai tây, chuỗi sản xuất cam, trà hoa vàng, trám đen, lạc, rau hữu cơ, chuỗi sản xuất cá rô phi lai xa dòng Israel...; mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao như sản xuất trong nhà lưới, nhà màng để trồng các loại rau củ quả, hoa cây cảnh; tập trung chỉ đạo nâng cao giá trị sản phẩm gỗ thông qua chế biến, chế biến sâu; mở rộng diện tích nuôi tôm thâm canh cao theo công nghệ biofloc, chủ động trong mọi thời tiết, đảm bảo năng suất chất lượng tôm, nuôi cá theo công nghệ sông trong ao; nuôi cá trong lồng trên các thủy vực lớn được nhân rộng lên gần 500 lồng trên địa bàn

toàn tỉnh; mô hình nuôi trồng táo xoắn, táo nano, nuôi trai lấy ngọc. Chuyển giao và nhân rộng các mô hình vào sản xuất có hiệu quả và trên diện rộng như: Công nghệ tưới tiết kiệm nước tưới nhỏ giọt, phun sương,... cho cây ăn quả, cây công nghiệp cam, mía, chanh leo, chè, đấng sâm; công nghệ sản xuất giống mía 3 cấp; quy trình sản xuất giống và trồng một số dược liệu, thiết bị lọc nước sinh hoạt quy mô hộ gia đình; sản xuất áp dụng quy trình Vietgap, sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch. Nhiều mô hình kinh tế được phát triển có hiệu quả như mô hình trồng, sản xuất mía nguyên liệu, thâm canh đạt năng suất cao từ 100-120 tấn/ha, trừ đường cao 11-11,5CCS; mô hình trồng và chế biến dược liệu của Công ty CP Dược liệu Pù Mát, Công ty cổ phần dược liệu Mường Lống; ứng dụng sáng chế Biogas đa năng Vị Nông xây dựng mô hình xử lý chất thải sinh hoạt và rác thải hữu cơ tại Nghệ An, ứng dụng tiến bộ KH&CN sản xuất, chế biến một số sản phẩm thương mại từ hồng quả Nam Anh; công nghệ sản xuất và sử dụng chế phẩm nano phức hợp Ag-Chitosan và Đồng hữu cơ (Organocopper) phòng trị bệnh thán thư, loét hại cam và bệnh thán thư, thối búp hại chè; công nghệ sản xuất và sử dụng chế phẩm sinh học từ tổ hợp các chủng nấm đối kháng *Trichoderma*, *Chaetium* phòng trừ bệnh nứt gốc, chảy mủ và vàng lá, thối rễ hại cây cam. Chế phẩm sinh học như đệm lót sinh học trong chăn nuôi, chế phẩm Biogreen để xử lý tồn dư hóa chất trên đất trồng rau, chế phẩm compos-maker được UBND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ và tiếp tục được nhân rộng. Các chế phẩm, sản phẩm như máy lọc nước, chế phẩm Annolit đã góp phần hỗ trợ tích cực trong chống dịch Covid 19 và hỗ trợ người dân vùng bão lụt miền Trung khắc phục các vấn đề về môi trường, nước sạch sau lũ lụt.

Thực hiện chương trình 100 sản phẩm hàng hóa có tác động của khoa học và công nghệ trên địa bàn toàn tỉnh gắn với thương hiệu Nghệ An, tạo tiền đề cho triển khai thực hiện thành công chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP. Đến nay đã có hơn 70 sản phẩm là các cây con đặc sản, đặc thù, cây con chủ lực, có lợi thế cạnh tranh, các sản phẩm truyền thống của Nghệ An được hỗ trợ đầu tư nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ KH&CN tạo ra các sản phẩm hàng hóa có sức cạnh tranh trên thị trường như: Trà hoa vàng Quê Phong, trà cà gai leo, giảo cổ lam, dây thìa canh, chanh không hạt, lúa Japonica, gừng Kỳ Sơn, rượu Mú Tùm, lúa AC5, táo xoắn, rau hữu cơ.... Hỗ trợ dán tem truy xuất nguồn gốc cho trên 70 sản phẩm để nâng cao thương hiệu và giá trị hàng hóa sản phẩm nông nghiệp, nâng cao ý thức của nhà sản xuất về chất lượng của sản phẩm, đồng thời bảo vệ uy tín, phát triển thương hiệu nông sản Nghệ An như: Cam Vinh, chè Nghệ An, dê Tân Kỳ, nước mắm Hải Giang 1, các loại rau, củ, quả của Tập đoàn TH; các sản phẩm nông sản sạch Phủ Quỳ của Hợp tác xã Việt Xanh; gà Thanh Chương; nước mắm Vạn Phần; tương Sa Nam, gà Phủ Diễn,...

Trong y dược đã ứng dụng thành công và làm chủ được một số kỹ thuật cao, công nghệ sinh học phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh như: Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử trong chẩn đoán bệnh ung thư; ứng dụng công nghệ ghép thận, công nghệ ghép tủy, can thiệp điều trị tim bẩm sinh; Can thiệp lấy huyết khối bằng dụng cụ cơ học ở bệnh nhân nhồi máu não cấp do tắc mạch máu lớn; Nghiên cứu tính kháng kháng sinh của vi khuẩn gây nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính ở trẻ em; Phẫu thuật tán sỏi thận qua da bằng đường hầm nhỏ; Ứng dụng điều trị các khối ung thư phổi không mô được bằng phương pháp đốt sóng cao tần dưới hướng dẫn rôbot; Ứng dụng Điều trị bệnh thoái hóa khớp

gối bằng huyết tương giàu tiểu cầu phối hợp với ghép tế bào gốc trung mô từ mô mỡ tự thân; Điều trị bướng giáp nhân lành tính bằng phương pháp tiêm cồn qua da dưới hướng dẫn siêu âm... Tiếp tục phát triển, hoàn thiện các kỹ thuật cao như: ghép thận, mổ tim, phẫu thuật thần kinh sọ não; các phẫu thuật chuyên sâu trong các chuyên khoa; Nong van hai lá; Tiêm botulinum toxine điều trị co thắt nửa mặt và rối loạn vận động; Định lượng gen với bệnh máu ác tính; Giải trình tự gen bằng kỹ thuật sinh học phân tử; xét nghiệm giun lươn, giun đũa chó mèo bằng kỹ thuật Elisa; Kháng thể kháng nhân (anti ANa); Kháng thể kháng ds DNA; Thủ thuật mở thông dạ dày qua da dưới hướng dẫn nội soi; Kỹ thuật bóc hơi tuyến tiền liệt bằng công nghệ laser; Phẫu thuật dò hạch nách bằng Gamma Probe trong điều trị ung thư vú; Kỹ thuật truyền hóa chất và dưỡng chất bằng buồng tiêm truyền dưới da. Nghiên cứu và thực nghiệm về các loài dược liệu có tiềm năng - đặc sản riêng có của các huyện miền Tây để khai thác, phát triển và thương mại hóa sản phẩm như sản xuất cây dược liệu và mô hình trồng sâm Puxailaileng, cây hà thủ ô đỏ, đẳng sâm, ba kích tím, sa nhân tím Thiên Niên Kiện, trà hoa vàng, cà gai leo, mướp đắng rừng, dây thìa canh, giảo cổ lam phục vụ cho nghiên cứu sản xuất các sản phẩm nâng cao sức khỏe cộng đồng.

Năm 2020, ngành tiếp tục khai thác, phát triển quỹ gen và đã thành công trong điều tra, thu thập 40 nguồn gen quý hiếm thuộc 3 nhóm: nhóm dược liệu, nhóm cây lương thực, thực phẩm, cây ăn quả, cây lâm nghiệp và nhóm vật nuôi. Đồng thời, góp phần bảo tồn và phát triển một số nguồn gen quý hiếm như nếp Ròng, hồng Nam Đàn, xoài Tương Dương, sâm Puxailaileng, trà hoa vàng, mú tùm, bầy lá một hoa, hà thủ ô đỏ, ba kích tím, giống lúa khẩu

cháo hom, một số loài vật nuôi như trâu Thanh Chương, ngan trâu, ngựa Mường Lống, gà trĩ lông cổ... và đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án phát triển quỹ gen của tỉnh giai đoạn 2020-2025 tại Quyết định 3445/QĐ-UBND ngày 05/10/2020 nhằm bảo tồn, khai thác và phát triển đa dạng sinh học quỹ gen quý hiếm nhằm phát huy giá trị khu dự trữ sinh quyển miền Tây Nghệ An.

Lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn tập trung giải quyết một số vấn đề cấp thiết mà thực tiễn đặt ra và góp phần cung cấp cơ sở lý luận khoa học và thực tiễn cho các cơ chế chính sách và định hướng phát triển của tỉnh, cụ thể: Đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp nông thôn góp phần sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp trên địa bàn; Đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh của chính quyền địa phương và sở ban ngành Nghệ An góp phần cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh; Nghiên cứu và thử nghiệm triển khai một số mô hình du lịch nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp tuyên truyền, đấu tranh phản bác âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trên địa bàn tỉnh; Tiếp tục áp dụng các giải pháp bảo tồn dân ca xứ Nghệ vào thực tiễn (đưa dân ca vào trường học); Nghiên cứu nguồn gốc ra đời và giải pháp phát huy Lễ hội Bươn Xao trong phát triển du lịch cộng đồng tại xã Tiên Kỳ, huyện Tân Kỳ; Hỗ trợ xây dựng mô hình ứng dụng chương trình giáo dục STEM trong các nhà trường trên địa bàn tỉnh.

Trong lĩnh vực CN&TTCN thông qua quỹ hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ và nguồn đầu tư doanh nghiệp đã ứng dụng và chuyển giao thành công các công nghệ như: Công nghệ sản xuất chả mực chất lượng cao

đảm bảo an toàn thực phẩm; công nghệ chế biến sản phẩm cao, trà hòa tan từ cây dược liệu tại huyện Con Cuông; Công nghệ chưng cất tinh dầu trầm quy mô hộ gia đình tại huyện Tương Dương; Trồng và chế biến một số sản phẩm bảo vệ sức khỏe từ mầm cây lúa mì trên địa bàn huyện Diễn Châu; Công nghệ xử lý sinh học AO đối với dự án Hệ thống xử lý nước thải tại Khu công nghiệp Đông Hội; Công nghệ “Lọc Siphon hở OFS (Open Siphon Filter) kết hợp tấm lọc A/W block” đối với dự án xây dựng nhà máy nước huyện Nghĩa Đàn; Công nghệ xử lý và tái chế chất thải rắn Ecovi của Công ty CP Galax; Công nghệ sản xuất gỗ ván sợi MDF của Công ty Cổ phần gỗ MDF; Khu công viên điện năng lượng mặt trời SUN-POWER” của Công ty Cp Điện năng lượng mặt trời Sunpower; Công nghệ xử lý rác WTE của Công ty TNHH Sa mạc Xanh; Công nghệ màng nước xử lý ô nhiễm môi trường cho các làng nghề mộc...

**3. Hoạt động Sở hữu trí tuệ:** Nghệ An có 1.239 đối tượng được bảo hộ, trong đó có 1.146 nhãn hiệu, 69 kiểu dáng, 11 giải pháp hữu ích và 13 sáng chế. Đã thúc đẩy phát triển tài sản trí tuệ địa phương, lựa chọn các sản phẩm tiêu biểu để đầu tư xác lập bảo hộ và phát triển thương hiệu sản phẩm Nghệ An. Nghiên cứu để xây dựng một số sản phẩm chủ lực mang thương hiệu quốc gia của Nghệ An. Nhãn hiệu cộng đồng có 30 nhãn hiệu tập thể, 3 nhãn hiệu chứng nhận và 2 chỉ dẫn địa lý là “Gừng Kỳ Sơn” và “Cam Vinh”. Riêng chỉ dẫn địa lý cam Vinh năm 2020 đã được mở rộng về giống cam Valenxia (V2), vị trí địa lý thêm 60 xã.

**4. Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Nghệ An có nhiều kết quả:** Ra mắt không gian khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Nghệ An. Công bố và ra mắt Quỹ đầu tư khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Nghệ An - VSV với số vốn

ban đầu 7,2 tỷ đồng. Tổ chức tốt các phiên kết nối cung cầu công nghệ vùng Bắc Trung bộ tại Nghệ An. Trong năm 2020 tổ chức được 12 phiên kết nối cung cầu giữa các nhà khoa học trong nước với các doanh nghiệp, địa phương và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tìm hiểu thông tin và đổi mới công nghệ của tỉnh. Thông qua các hoạt động kết nối đã ký kết được 5 hợp đồng chuyển giao công nghệ và cung ứng thiết bị cho doanh nghiệp Nghệ An với tổng trị giá trên 2 tỷ đồng. Tổ chức Khóa đào tạo nâng cao kỹ năng về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chia sẻ về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; đào tạo huấn luyện thuyết trình và kêu gọi vốn cho các startup. Đặc biệt dự án khởi nghiệp của Công ty Gostream đạt giải cuộc thi Vietchalle quốc tế, đạt giải vô địch cuộc thi Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia - Techfest Việt Nam 2020, đồng thời trở thành đại diện duy nhất của Việt Nam tham dự cuộc thi khởi nghiệp Startup World Cup 2021.

Đã tổ chức Ngày hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh nghệ An năm 2020 - Techfest NgheAn, bao gồm các sự kiện: Triển lãm trưng bày giới thiệu mô hình; Tổ chức Lễ trao giải sáng tạo KH&CN Nghệ An và cuộc thi tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và đã trao giải cho các cá nhân và tập thể của 55 công trình sáng tạo đạt giải: 01 giải đặc biệt, 12 giải nhất, 06 giải nhì, 14 giải ba và 22 giải khuyến khích với tổng số tiền thưởng 1.147,3 triệu đồng.

**5. Tiềm lực KH&CN được tăng cường:** Năm 2020, đã đưa vào vận hành, khai thác trụ sở Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng Nghệ An tại xã Nghi Ân, Đầu tư Trạm Tiêu chuẩn đo lường chất lượng Thị xã Hoàng Mai. Khu thực nghiệm và ươm tạo nông nghiệp công nghệ cao tại xã Đông Hiếu, thị xã Thái Hòa với diện tích là 20ha đi vào hoạt động

bước đầu có hiệu quả. Vận hành phòng Studio nhằm nâng cao năng lực truyền thông khoa học công nghệ.

**6. Giải thưởng chất lượng quốc gia:** Đã có 3 doanh nghiệp Nghệ An được Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng chất lượng quốc gia 2020 đề xuất trao giải, đó là Công ty CP thực phẩm Sữa TH; Công ty Cp Dược liệu Pù Mát và Công ty TNHH Tập đoàn sản xuất và Kinh doanh TĐV Việt Nam. Giải thưởng vừa là mục tiêu, vừa là công cụ góp phần thúc đẩy các doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh sản phẩm của mình.

**7. Hợp tác KH&CN được tăng cường và thúc đẩy:** Triển khai hợp tác giữa Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam với tỉnh Nghệ An, trong năm đã hợp tác triển khai 2 đề tài cấp bộ nhằm nghiên cứu vấn đề dân số trong phát triển kinh tế xã hội bền vững và phát huy vốn xã hội của người dân ở miền Tây Nghệ An trong phát triển kinh tế; mời chuyên gia kết nối với các đơn vị, doanh nghiệp trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ KH&CN. Tham mưu UBND tỉnh ký kết chương trình hợp tác giữa Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam và UBND tỉnh Nghệ An giai đoạn 2019-2020 và những năm tiếp theo; Triển khai thực hiện thỏa thuận hợp tác giữa Viện Kỹ thuật nhiệt đới với Sở KH&CN trong lĩnh vực nghiên cứu KH&CN. Phối hợp với tổ chức phi chính phủ Hà Lan (PUM) tổ chức Hội thảo về chương trình hỗ trợ chuyên gia tư vấn cao cấp Hà Lan với các DN nhỏ và vừa tại Nghệ An. Mời diễn giả là doanh nhân VN ở nước ngoài TS Nguyễn Thanh Mỹ trao đổi ứng dụng công nghệ trong nông nghiệp thông minh, đô thị thông minh và thương mại điện tử...

*Bước sang năm 2021, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế xã*

*hội 5 năm 2021-2025. Bên cạnh đó xu hướng dịch chuyển dòng đầu tư và chuỗi cung ứng vào các nước được đánh giá còn nhiều tiềm năng và độ tin cậy cao, tạo cơ hội cho thu hút nguồn lực đầu tư phát triển; cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, mà nội dung cơ bản là quá trình chuyển đổi số đang làm thay đổi phương thức hoạt động của con người; mở ra nhiều cơ hội trong việc nâng cao trình độ công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất và cạnh tranh trong chuỗi sản phẩm; tạo ra sự thay đổi lớn về hình thái kinh doanh dịch vụ; tạo ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Hoạt động KH&CN 2021 của tỉnh tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm:*

(1) Tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết, chính sách và chủ trương của Đảng, nhà nước về KH&CN ở các cấp, các ngành nhằm không ngừng nâng cao hơn nữa nhận thức về vai trò của KH&CN, xác định KH&CN và đổi mới sáng tạo là động lực phát triển KTXH của tỉnh.

(2) Thúc đẩy phát triển tài sản trí tuệ địa phương, lựa chọn các sản phẩm tiêu biểu để đầu tư xác lập, bảo hộ và phát triển thương hiệu sản phẩm của tỉnh.

(3) Hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp từ khâu ứng dụng - phát triển - hàng hóa. Thí điểm hình thành vườn ươm công nghệ, tiếp tục hỗ trợ hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp và ươm tạo doanh nghiệp.

(4) Tiếp tục thực hiện hoạt động KH&CN theo chủ đề thương mại hóa các kết quả nghiên cứu; tập trung phát triển theo chuỗi giá trị sản phẩm, lồng ghép nhiều nguồn đầu tư khác nhau nhằm góp phần phát triển các sản phẩm hàng hóa chủ lực, đặc sản của tỉnh; hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ gắn với ứng dụng thực tiễn, gắn với doanh nghiệp, tạo được một số sản phẩm hàng hóa có chất lượng tốt, khối lượng lớn và thương hiệu mạnh từ

KH&CN. Ưu tiên đầu tư chuỗi giá trị một số sản phẩm của tỉnh. Tập trung nguồn lực để tác động KH&CN cho một số sản phẩm chiến lược của tỉnh, nhất là nông nghiệp, dược liệu.

(5) Lĩnh vực KH&NV: Tập trung tổng kết, tổ chức nghiên cứu dự báo nhằm triển khai chiến lược phát triển kinh tế xã hội trong thời kỳ hội nhập và phát triển. Giải quyết một số vấn đề cụ thể, bức xúc đặt ra từ thực tiễn phát triển kinh tế xã hội, phát triển ngành, lĩnh vực và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Nâng cao hiệu quả ứng dụng KH&NV vào kinh tế xã hội và cuộc sống. Điều tra, nghiên cứu, đánh giá, bảo tồn và phát huy các giá trị của văn hoá và con người xứ Nghệ, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn lành mạnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.

(6) Chọn đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo làm khâu đột phá để xây dựng Nghệ An thành Trung tâm KH&CN Bắc Trung bộ. Tăng cường cơ chế hợp tác công - tư để hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các dự án nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới công nghệ. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Coi khởi nghiệp sáng tạo là một kênh thu hút đầu tư. Tiếp tục khai thác và vận hành tốt quỹ đầu tư khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

(7) Tăng cường đổi mới mạnh mẽ quản lý nhà nước về KH&CN đáp ứng yêu cầu mới. Nâng cao năng lực truyền thông KH&CN. Chú trọng phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ để có đủ năng lực tiếp thu, làm chủ công nghệ, thiết bị tiên tiến, nghiên cứu KH&CN đáp ứng yêu cầu phát triển. Nâng cao hiệu quả đầu tư cho KH&CN, từng bước xã hội hóa đầu tư cho KH&CN góp phần đưa nhanh tiến bộ KH&CN vào phục vụ phát triển kinh tế xã hội. □